

**PHỤ LỤC SỐ 3/ASEAN CPA**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN LÀ KẾ TOÁN VIÊN CHUYÊN NGHIỆP TIÊU CHUẨN  
ASEAN  
PHẦN 1**

*(Kèm theo Quyết định số 1529/QĐ-BTC ngày 09/8/2021 của Bộ Tài chính)*

Tên của ứng viên (như trong hộ chiếu) (in hoa): .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Tên nước xuất xứ: .....

Số chứng chỉ kế toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam: ..... Ngày cấp .....

**ĐĂNG BẠ KẾ TOÁN VIÊN CHUYÊN NGHIỆP TIÊU CHUẨN ASEAN  
(ACPAR)**

| <b>Tuân thủ các tiêu chuẩn để trở thành ASEAN CPA</b>                                                                                                                                                                   | <b>Tích dấu (x)<br/>nếu có</b> |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| Có chứng chỉ kế toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam                                                                                                                                                        |                                |
| Có thời gian công tác thực tế về kế toán, kiểm toán, tài chính ít nhất ba (3) năm trong giai đoạn năm (5) năm liên tục kể từ khi được cấp bằng tốt nghiệp đại học tới thời điểm nộp đơn đăng ký công nhận là ASEAN CPA; |                                |
| Tuân thủ và đảm bảo chương trình cập nhật kiến thức (CPD) quy định tại khoản 3 Điều 9 của Quy chế đánh giá ASEAN CPA.                                                                                                   |                                |
| Không vi phạm nghiêm trọng các quy định về chuyên môn và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán của Việt Nam và quốc tế.                                                                                      |                                |

Ngày: .....

Chữ ký của ứng viên:.....

**Chỉ dùng cho nhân viên của Ủy ban giám sát**

Ủy ban giám sát: ..... Ngày họp:

.....

Kết quả: ..... Ngày phê duyệt:

.....

Số chứng nhận ASEAN CPA: ..... Lệ phí đăng ký:

.....

ĐƠN ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN LÀ KẾ TOÁN VIÊN CHUYÊN NGHIỆP TIÊU CHUẨN  
ASEAN  
PHẦN 2

*(Kèm theo Quyết định số 1529/QĐ-BTC ngày 09/8/2021 của Bộ Tài chính)*

Ảnh màu  
3x4cm nền  
trắng

1. Họ và tên (in hoa): .....
2. Nam/Nữ: .....
3. Ngày, tháng, năm sinh: .....
4. Quốc tịch: .....
5. Giấy CMND/Căn cước/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày: .....  
Nơi cấp: .....
6. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: .....

*(ghi chi tiết số nhà, khối/thôn/xóm, phường/xã; quận/huyện, tỉnh/thành phố)*

7. Nơi ở hiện nay: .....
8. Số điện thoại liên hệ: .....
9. E.mail: .....
10. Trình độ chuyên môn: .....

Tốt nghiệp: Đại học: ..... chuyên ngành: ..... Năm: .....

Đại học: ..... chuyên ngành: ..... Năm: .....

Học vị (kê khai học vị cao nhất): .....

Học hàm: .....

11. Số Chứng chỉ kiểm toán viên hoặc kế toán viên Việt Nam: ..... ngày cấp: .....

12. Đơn vị đang công tác: .....

Chức vụ: .....

13. Địa chỉ đơn vị công tác: .....

14. Quá trình làm việc *(Kê khai liên tục quá trình làm việc kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học cho đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký)*: .....

| <b><i>Quá trình làm việc từ ..... đến ..... (tháng/năm)</i></b> | <b><i>Chức danh, vị trí đảm nhiệm</i></b> | <b><i>Tên đơn vị công tác</i></b> |
|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------|
|                                                                 |                                           |                                   |
|                                                                 |                                           |                                   |

15. Thời gian thực tế làm kế toán, kiểm toán, tài chính của ứng viên (*kèm theo tài liệu chứng minh nếu được yêu cầu*):

| <b><i>Từ tháng/năm đến tháng/năm</i></b> | <b><i>Tên cơ quan, đơn vị công tác</i></b> | <b><i>Vị trí đảm nhiệm/chức danh</i></b> | <b><i>Số tháng thực tế làm kế toán, kiểm toán, tài chính (toàn thời gian)</i></b> |
|------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
|                                          |                                            |                                          |                                                                                   |
|                                          |                                            |                                          |                                                                                   |
|                                          |                                            |                                          |                                                                                   |
| <b>Tổng cộng</b>                         | <b>x</b>                                   | <b>x</b>                                 | <b>x</b>                                                                          |

Tôi đã có ..... tháng kinh nghiệm làm kế toán, kiểm toán, tài chính (kể từ khi tốt nghiệp đại học đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký).

16. Số giờ cập nhật kiến thức theo quy định (*kèm theo tài liệu chứng minh về số giờ cập nhật kiến thức*). Gạch chéo nếu ứng viên không phải thực hiện cập nhật kiến thức theo quy định.

| <b><i>STT</i></b> | <b><i>Tên chuyên đề/môn CNKT</i></b> | <b><i>Thời gian CNKT</i></b> | <b><i>Số giờ CNKT</i></b> | <b><i>Cơ sở CNKT</i></b> | <b><i>Ghi chú</i></b> |
|-------------------|--------------------------------------|------------------------------|---------------------------|--------------------------|-----------------------|
|                   |                                      |                              |                           |                          |                       |
|                   |                                      |                              |                           |                          |                       |
|                   |                                      |                              |                           |                          |                       |
|                   | <b>Tổng cộng</b>                     | <b>x</b>                     | <b>x</b>                  | <b>x</b>                 | <b>x</b>              |

17. Các hình thức đã bị xử lý kỷ luật, vi phạm các quy định về chuyên môn và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán của Việt Nam và quốc tế (*ghi rõ hình thức bị xử lý kỷ luật, số Quyết định kỷ luật, cơ quan ra Quyết định xử lý kỷ luật, thời gian bị kỷ luật, nếu không có thì ghi KHÔNG*)

.....  
.....  
18. Đề nghị xem xét, đánh giá và công nhận chức danh ASEAN CPA cho tôi.

**Tôi xin cam kết:** *(Tích X vào ô phù hợp)*

| Nội dung                                                                                                                                                                                                               | Có | Không |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|
| Có chứng chỉ kế toán viên Việt Nam hoặc chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam                                                                                                                                              |    |       |
| Có thời gian công tác thực tế về kế toán, kiểm toán, tài chính ít nhất ba (3) năm trong giai đoạn năm (5) năm liên tục kể từ khi được cấp bằng tốt nghiệp đại học tới thời điểm nộp đơn đăng ký công nhận là ASEAN CPA |    |       |
| Tuân thủ và đảm bảo chương trình cập nhật kiến thức (CPD) theo quy định tại khoản 3 Điều 9 của Quy chế đánh giá ASEAN CPA.                                                                                             |    |       |
| Không vi phạm nghiêm trọng các quy định về chuyên môn và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán của Việt Nam và quốc tế.                                                                                     |    |       |

19. Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- ☐ Bản sao chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam hoặc bản sao chứng chỉ kế toán viên Việt Nam
- ☐ Giấy xác nhận thời gian thực tế làm kế toán, kiểm toán, tài chính
- ☐ Tài liệu chứng minh giờ cập nhật kiến thức
- ☐ 2 ảnh màu cỡ 3x4cm được chụp trên nền trắng trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký trở thành ASEAN CPA
- ☐ Các hồ sơ khác (ví dụ bản sao sổ bảo hiểm xã hội,...).

20. Tôi xin xác nhận rằng tất cả các nội dung được kê khai ở trên và các tài liệu kèm theo đơn này là hoàn toàn chính xác. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung kê khai trên đây và các tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

Ngày ... tháng .... năm ....

**Người làm đơn**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*